TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**
Số: 73/2017/QĐST-HNGĐ	*Mộ Đức, ngày 20 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2017/TLST – HNGĐ, ngày 02 tháng 10 năm 2017; giữa:

- Nguyên đơn: Anh Võ Hữu C, sinh năm 1988

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Hữu C và chị Nguyễn Thị Thanh V.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Võ Hữu C và chị Nguyễn Thị Thanh V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Văn C, sinh ngày 22/8/2015. Anh C không cấp dưỡng nuôi con.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh Võ Hữu C tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000871, ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ xong. Hoàn trả lại cho anh C số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Vân